

Số: ...../KH-THBH2

Bình Hòa, ngày tháng năm 2021

## KẾ HOẠCH

### Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên Trường Tiểu học Bình Hòa 2 năm học 2021-2022

#### I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Nghị định 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ Nghị định quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Nghị định số 116/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Trường tiểu học;

Căn cứ Thông tư 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học;

Căn cứ Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 29/2017/TT-BGDĐT ngày 30/11/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 27/2017/TT-BGDĐT ngày 08/11/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn và cử giáo viên làm tổng phụ trách đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025; kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên Trường tiểu học Bình Hòa 2 giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ tình hình đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và tình hình thực tế nhà trường.

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường năm học 2021-2022 cụ thể như sau:

## II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm học 2021-2022, trường Tiểu học Bình Hòa 2 có 44 lớp với 2137 học sinh, bình quân 48,6 học sinh/1 lớp. Gồm 05 khối lớp cụ thể như sau:

Khối	Tổng số lớp			Số học sinh					
	Tổng cộng	Bán trú	Một buổi	Tổng cộng	Nữ	Bình quân	Bán trú	Dân tộc	Khuyết tật
Một	14	14		672	334	48	672	58/22	0
Hai	6	6		299	141	50	299	24/13	0
Ba	4	4		193	89	48	193	21/11	0
Bốn	14		14	669	319	48	0	65/34	1/1
Năm	6	6		304	151	50	304	17/8	1/0
<b>TC</b>	<b>44</b>	<b>30</b>	<b>14</b>	<b>2137</b>	<b>1034</b>	<b>49</b>	<b>1468</b>	<b>185/88</b>	<b>2/1</b>

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 là trường hạng 1; đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo Quyết định số 297/QĐ-SGDĐT ngày 10/3/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 641/QĐ-UBND ngày 11/3/2021 Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.

### **1. Thực trạng số lượng, cơ cấu đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường năm học 2021-2022**

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 58.

Về cơ cấu, số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cụ thể như sau:

Số lượng Đội ngũ	Hiện có	Yêu cầu của CTGDPT 2018		
		Thừa	Thiếu	Cần bổ sung
Cán bộ quản lý	03			
Tổ trưởng chuyên môn	07			
Giáo viên				
- Giáo viên trực tiếp dạy lớp	36		08	08
- Giáo viên Thể dục	03			
- Giáo viên Âm nhạc	02			
- Giáo viên Mỹ thuật	01		01	01
- Giáo viên Tiếng Anh	04			
- Giáo viên Tin học	02			
- Giáo viên TPT Đội	01			
Nhân viên				
- Văn thư	0		01	01
- Kế toán	01			
- Thư viện	0		01	01
- Thiết bị	01			
- Y tế	0		01	01
- Bảo vệ	03	01		
- Phục vụ	01			

Trình độ đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục của nhà trường hiện tại như sau:

Stt	Chức vụ	Tổng số	Nữ	Trình độ				
				ThS	ĐH	CD	TC	Chưa qua ĐT
1	Cán bộ quản lý	3	2	1	2			
2	Giáo viên dạy lớp	36	33		33	3		
3	Giáo viên dạy bộ môn	12	8		10	2		
4	Tổng phụ trách Đội	1	1		1			
5	Thiết bị	1	1			1		
6	Kế toán	1	1				1	
7	Nhân viên (BV, PV)	4	1					4
<b>Tổng cộng</b>		<b>58</b>	<b>47</b>	<b>1</b>	<b>46</b>	<b>6</b>	<b>1</b>	<b>4</b>

Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn danh mục vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc. Trường thiếu 12 giáo viên, nhân viên (trong đó thiếu: 08 giáo viên dạy lớp, 01 giáo viên dạy Mỹ thuật, 01 nhân viên Văn thư, 01 viên chức Thư viện, 01 nhân viên Y tế).

## **2. Thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018)**

Để đảm bảo thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018, đơn vị cần đáp ứng các yêu cầu cơ bản về đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý trên các mặt sau:

- Yêu cầu về số lượng đội ngũ theo Thông 16/2017/TT-BGDĐT, ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc thì định mức biên chế nhà trường trong năm học 2021-2022 như sau:

+ Cán bộ quản lý: 01 Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng.

+ Giáo viên: Trường dạy 2 buổi/ngày 1,50 giáo viên/1 lớp và 01 giáo viên làm Tổng phụ trách Đội.

+ Nhân viên bao gồm: 01 Thư viện, 01 Thiết bị, 01 Y tế, 01 Kế toán, 01 Văn thư, 01 Bảo vệ, 02 Phục vụ.

- Yêu cầu về cơ cấu đội ngũ: Đủ về số lượng.

- Yêu cầu về chất lượng đội ngũ: Ngoài việc bồi dưỡng thường xuyên về phẩm chất, năng lực để đáp ứng chuẩn nghề nghiệp thì đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý cần bồi dưỡng những năng lực cần thiết để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018:

+ Đối với giáo viên: Năng lực xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; năng lực sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; năng lực tư vấn hỗ trợ học sinh trong hoạt động giáo dục và dạy học; năng lực xây dựng văn hóa nhà trường; năng lực thực hiện và xây dựng trường học an toàn phòng, chống bạo lực học đường; năng lực phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục.

+ Đối với cán bộ quản lý: Năng lực quản trị hoạt động dạy học, giáo dục; năng lực quản trị nhân sự; năng lực quản trị tài chính; năng lực quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục; năng lực quản trị chất lượng giáo dục; năng lực xây dựng văn hóa nhà trường; năng lực xây dựng trường học an toàn phòng, chống bạo lực học đường; năng lực phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục.

## **2.1. Thực trạng về đội ngũ giáo viên**

Điểm mạnh: Đội ngũ Tổ trưởng chuyên môn chắc tay nghề, có kinh nghiệm và uy tín trong tập thể khối, tích cực học hỏi kiến thức, phương pháp dạy học mới và có ý thức xây dựng Tổ chuyên môn; hỗ trợ tốt các giáo viên mới, giáo viên trẻ; đa số giáo viên có tay nghề cao, yêu nghề, say mê công việc, tất cả vì học sinh; ủng hộ các chủ trương của nhà trường; các giáo viên trẻ tích cực, chủ động nâng cao tay nghề; 100% sử dụng hình thức, phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh hiệu quả.

Điểm yếu: Đơn vị còn thiếu 08 giáo viên dạy lớp, 01 giáo viên dạy Mỹ thuật nên chưa đáp ứng được 01 giáo viên/lớp; một số giáo viên tuổi cao nên việc ứng dụng công nghệ thông tin chưa thành thạo; còn 05 giáo viên có trình độ cao đẳng đang theo học nâng cao trình độ đại học.

## **2.2. Thực trạng cán bộ quản lý**

Điểm mạnh: Đủ về số lượng, đạt chuẩn về trình độ nghiệp vụ, đáp ứng các nhu cầu về năng lực theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

Điểm yếu: Còn 01 Phó Hiệu trưởng chưa học lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý.

### 2.3. Thực trạng của đội ngũ nhân viên

Điểm mạnh: Nhân viên có nghiệp vụ chuyên môn đáp ứng nhu cầu công tác.

Điểm yếu: Đơn vị còn thiếu 01 nhân viên Văn thư, 01 viên chức Thư viện, 01 nhân viên Y tế.

### 3. Các vấn đề về phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý cần tập trung giải quyết trong giai đoạn 2021–2025

Duy trì đảm bảo đủ về số lượng, cơ cấu nhằm đáp ứng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Chủ động xây dựng kế hoạch biên chế hàng năm. Lên biên chế dự phòng cho giáo viên nghỉ thay sản để chủ động hợp đồng giáo viên dạy thay có thời hạn đối với giáo viên nghỉ thai sản.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm theo quy định.

## III. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ

### 1. Xác định số lượng, cơ cấu đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý cần bổ sung theo lộ trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

Năm học Môn học	Số lượng hiện có	Số lượng cần bổ sung theo các năm học				Ghi chú
		2021-2022	2022-2023	2023-2024	2024-2025	
Cán bộ quản lý	03	03	03	03	03	
Tổ trưởng chuyên môn	07	07	08	08	08	
Giáo viên						
- Giáo viên trực tiếp dạy lớp	36	44	44	44	44	
- Giáo viên Thể dục	03	03	03	03	03	
- Giáo viên Âm nhạc	02	02	02	02	02	
- Giáo viên Mỹ thuật	01	02	02	02	02	
- Giáo viên Tiếng Anh	04	04	04	04	04	

- Giáo viên Tin học	02	02	02	02	02	
- Giáo viên TPT Đội	01	01	01	01	01	
Nhân viên						
- Văn thư	0	01	01	01	01	
- Kế toán	01	01	01	01	01	
- Thư viện	0	01	01	01	01	
- Thiết bị	01	01	01	01	01	
- Y tế	0	01	01	01	01	
- Bảo vệ	03	02	02	02	02	
- Phục vụ	01	01	01	01	01	

## **2. Mục tiêu chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên giai đoạn 2021 - 2025 đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học**

Chủ động xây dựng kế hoạch biên chế đáp ứng việc thực hiện CTGDPT 2018 trong năm học 2021-2022 và những năm học tiếp theo; bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý đáp ứng CTGDPT 2018.

Hàng năm, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tập huấn các lớp bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu thực hiện CTGDPT 2018; xây dựng đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý vững về tay nghề, phẩm chất đạo đức lối sống chuẩn mực, hết lòng tận tụy với công việc.

Phân đầu năm học 2022-2023 và những năm tiếp theo trường duy trì tổ chức 100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 được học 2 buổi/ ngày.

### **III. GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN**

#### **1. Tham mưu cho cơ quan quản lý bổ sung đội ngũ còn thiếu**

##### **1.1. Đối với giáo viên**

Xin thêm biên chế 08 giáo viên dạy lớp, 01 giáo viên dạy Mỹ thuật hoặc chủ động hợp đồng giáo viên dạy lớp và giáo viên dạy Mỹ thuật.

Lên biên chế dự phòng cho giáo viên nghỉ thay sản để chủ động hợp đồng giáo viên dạy thay có thời hạn đối với giáo viên nghỉ thai sản.

## **1.2. Đối với nhân viên**

Xin thêm biên chế hoặc chủ động hợp đồng 01 nhân viên Văn thư, 01 viên chức Thư viện, 01 nhân viên Y tế.

## **2. Phân công chuyên môn cho giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018**

Tổ chức họp Ban Giám hiệu, lấy ý kiến dự kiến nhân sự phân công dạy lớp 2 năm học 2021-2022.

Tiêu chí: Chọn giáo viên có kinh nghiệm, năng lực chuyên môn tốt (đề nghị tham gia lớp bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông 2018, chương trình thay sách lớp 2) để dạy lớp 3 trong năm học 2022-2023.

Ngay từ đầu năm học, nhà trường chủ động ra Quyết định phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo đúng cơ cấu theo quy định (đúng người, đúng việc, sử dụng hiệu quả đội ngũ, đảm bảo nguyên tắc kết hợp hài hòa các lợi ích).

## **3. Bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp của giáo viên, nhân viên cán bộ quản lý**

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho giáo viên theo các phương pháp linh hoạt phù hợp với điều kiện thực tế của trường.

Phân công các giáo viên cốt cán, các giáo viên có năng lực triển khai CTGDPT 2018 kèm cặp, hướng dẫn các giáo viên có năng lực yếu hơn để giáo viên tự thực hiện giờ dạy theo yêu cầu CTGDPT 2018.

Chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt Tổ chuyên môn, thao giảng các chuyên đề trường, cụm trường, cấp thành phố.

Mời giảng viên về bồi dưỡng cho giáo viên ngay tại nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả các giờ dạy cho học sinh.

## **4. Thực hiện tốt quy chế chuyên môn, nề nếp sinh hoạt chuyên môn, đa dạng hóa nội dung, hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn**

Xây dựng quy trình sinh hoạt tổ chuyên môn đảm bảo các nội dung như: Tìm hiểu chương trình giáo dục phổ thông 2018; Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục; Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

Chỉ đạo thực hiện tốt nề nếp sinh hoạt chuyên môn. Đảm bảo đồng hành, hỗ trợ thường xuyên đối với các giáo viên thực hiện CTGDPT 2018 dành cho lớp 1, lớp 2 để kịp thời nắm bắt điều chỉnh kịp thời hoặc đề xuất lên lãnh đạo ngành giải quyết.



Xây dựng tốt các nội dung chuyên đề tại trường phong phú, đa dạng, đáp ứng nhu cầu phát triển chuyên môn của giáo viên. Đồng thời chia sẻ kinh nghiệm thông qua các đợt sinh hoạt chuyên đề cấp thành phố.

### **5. Xây dựng cộng đồng học tập trong nhà trường tạo môi trường phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên**

Nhằm tạo môi trường để giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý luôn học hỏi lẫn nhau, trau dồi chuyên môn và nâng cao ý thức, đơn vị thực hiện như sau:

- Nhà trường đã xây dựng cộng đồng học tập, cùng thực hiện chương trình sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 trong năm học 2021-2022 và năm học 2022-2023 qua đó tích lũy kinh nghiệm để triển khai các lớp tiếp theo. Hình thức tổ chức thông qua các chuyên đề như: Năng lực xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; năng lực sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; năng lực tư vấn hỗ trợ học sinh trong hoạt động giáo dục và dạy học...

- Tổ chức các chuyên đề chia sẻ kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; năng lực sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; năng lực tư vấn hỗ trợ học sinh trong hoạt động giáo dục và dạy học giữa các nhóm trong Tổ chuyên môn.

- Kết hợp cộng đồng học tập giữa các trường trong cụm, thành phố để hỗ trợ nhau phát triển chuyên môn thông qua hình thức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, chuyên đề cấp thành phố, cấp tỉnh qua các Video Clip.

### **6. Kiểm tra đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác thi đua khen thưởng tạo động lực làm việc cho đội ngũ**

Hàng năm, nhà trường tiến hành kiểm tra, đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên thông qua hình thức dự giờ, thăm lớp, kiểm tra đột xuất... Từ đó xác định được nhân sự nào cần được đào tạo, bồi dưỡng và bồi dưỡng ở lĩnh vực nào để phát huy tối đa tiềm năng của cá nhân và đóng góp nhiều nhất cho sự phát triển của nhà trường.

Hàng tháng, nhà trường họp đánh giá xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trên cơ sở đánh giá chất lượng hoàn thành công việc được giao và kịp thời xử lý vi phạm.

Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá Chuẩn nghề nghiệp theo chu kỳ, đánh giá công chức, viên chức, nhân viên và xét thi đua khen thưởng hàng năm.

## **V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Phân công chuyên môn**

Thực hiện phân công chuyên môn cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý năm học 2022-2023 (lớp 3) có chuyên môn vững vàng.

## 2. Tổ chức bồi dưỡng, phát triển năng lực nghề nghiệp

Tổ chức hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ năm học 2021-2022 như sau:

- Đối với giáo viên:

Nội dung	Mục tiêu bồi dưỡng	Cách thức bồi dưỡng	Các nguồn lực
Năng lực xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.	Nắm vững cách xây dựng kế hoạch.	Tự bồi dưỡng, qua sinh hoạt tổ chuyên môn, chuyên đề trường, chuyên đề thành phố.	Tổ chức tại trường; do PGD tổ chức.
Năng lực sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.	Nắm vững các phương pháp.	Tự bồi dưỡng, qua sinh hoạt tổ chuyên môn, chuyên đề trường, chuyên đề thành phố.	Tổ chức tại trường; do PGD tổ chức.
Năng lực tư vấn hỗ trợ học sinh trong hoạt động giáo dục và dạy học.	Biết cách hỗ trợ học sinh trong hoạt động giáo dục và dạy học.	Tự bồi dưỡng, qua sinh hoạt tổ chuyên môn, chuyên đề trường, chuyên đề thành phố.	Tổ chức tại trường; do PGD tổ chức.
Năng lực xây dựng văn hóa nhà trường.	Biết thực hiện văn hóa nhà trường.	Tự học, BDTX.	Mời giảng viên.
Năng lực thực hiện và xây dựng trường học an toàn phòng, chống bạo lực.	Giáo dục học sinh phòng chống bạo lực học đường.	Tự học, BDTX.	Mời giảng viên.
Năng lực phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.	Thực hiện tốt việc phối hợp giữa gia đình và xã hội trong việc giáo dục học sinh.	Tự học, BDTX.	Mời giảng viên.
Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin,	Biết ứng dụng thành thạo công nghệ	Tự học, BDTX.	Mời giảng viên.

khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục.	thông tin trong giảng dạy.		
--------------------------------------------------------------------	----------------------------	--	--

- Đối với cán bộ quản lý:

Nội dung	Mục tiêu bồi dưỡng	Cách thức bồi dưỡng	Các nguồn lực
Năng lực quản trị hoạt động dạy học, giáo dục.	Xây dựng kế hoạch quản lý hoạt động dạy học, giáo dục.	Tự bồi dưỡng.	Trường tổ chức; qua các chuyên đề.
Năng lực quản trị nhân sự.	Xây dựng kế hoạch quản lý nhân sự.	Cán bộ quản lý cốt cán tập huấn.	Cụm, PGD tổ chức.
Năng lực quản trị tài chính.	Biết cách quản lý tài chính tự chủ.	Cán bộ quản lý cốt cán tập huấn.	Cụm, PGD tổ chức.
Năng lực quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục.	Biết cách quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.	Cán bộ quản lý cốt cán tập huấn.	Cụm, PGD tổ chức.
Năng lực quản trị chất lượng giáo dục.	Nắm các yêu cầu cần thiết.	Tự học, BDTX.	Mời giảng viên.
Năng lực xây dựng văn hóa nhà trường	Nắm các yêu cầu cần thiết.	Tự học, BDTX.	Mời giảng viên.
Năng lực xây dựng trường học an toàn phòng, chống bạo lực học đường.	Nắm các yêu cầu cần thiết.	Tự học, BDTX.	Mời giảng viên.
Năng lực phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh;	Nắm các yêu cầu cần thiết.	Tự học, BDTX.	Mời giảng viên.
Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục.	Nắm các yêu cầu cần thiết.	Tự học, BDTX.	Mời giảng viên.

